

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HSST

Ngày: 03 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên

Ông Nguyễn Nam Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thanh Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/HSST, ngày 07/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS, ngày 19/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn H** (tên gọi khác: B); Giới tính: Nam; sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi thường trú và chỗ ở: khu phố 06, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Nguyễn M; mẹ: Lâm H; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2002; Vợ: Dương Thị D; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 21/02/2023 bị Công an thị trấn L, huyện Tuy Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Trên cơ sở đó, ngày 22/02/2023 bị Chủ tịch UBND thị trấn L, huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm đối với Nguyễn H.

Hoạt động nhân thân:

Tại bản án số 15/2013/HSST ngày 13/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

Tại bản án số 90/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt Nguyễn H 06 tháng tù về Tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (đã được xóa án tích).

Tại bản án số 50/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt Nguyễn H 12 tháng tù về Tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại khu phố 04, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Phạm C, sinh năm 1986; Địa chỉ: khu phố 04, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 08/10/2023, Nguyễn H đi bộ ngang qua nhà của Nguyễn Phạm C trú tại khu phố 04, thị trấn L, huyện Tuy Phong, nhìn thấy cửa cổng khóa nhưng cửa trong nhà mở bên trong không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nguyễn H lén lút bí mật leo hàng rào vào bên trong nhà và đi đến phòng ngủ nhìn thấy trên giường có 01 túi xách in chữ “Supreme” bên trong có nhiều tài sản nên đã lấy trộm. Sau đó, Nguyễn H leo hàng rào ra ngoài và nhặt một túi nilon màu đen bỏ số tài sản vừa lấy trộm vào sau đó bỏ chạy về phòng trọ của Nguyễn H. Tại đây, Nguyễn H kiểm tra bên trong túi xách in chữ “Supreme” vừa trộm cắp được có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 và số tiền 5.360.000 đồng. Sau khi kiểm tra xong, Nguyễn H cất giấu 02 điện thoại di động vào xô đựng gạo, cất giấu số tiền 5.360.000 đồng vào gầm tủ nhựa để trong phòng trọ và cất giấu túi xách vào xô đựng đá.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, Nguyễn Phạm C đi tìm và phát hiện tại nhà trọ Khánh Huy có lắp đặt camera an ninh nên đã yêu cầu chủ nhà trọ trích xuất camera thì phát hiện Nguyễn H cầm một túi nilon màu đen đi vào phòng trọ số 21 nên đã trình báo toàn bộ sự việc bị mất trộm tài sản đến Công an thị trấn L. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, Công an thị trấn L mời Nguyễn H về trụ sở làm việc. Nguyễn H đã kNguyễn H nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp gồm: 01 túi xách cá nhân có in chữ “Supreme” nhiều màu sắc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 và số tiền 5.360.000 đồng.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 27.10.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - UBND huyện Tuy Phong kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu đen có giá 3.600.000 đồng/chiếc x 70% = 2.520.000 đồng;

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 có giá 8.690.000 đồng/chiếc x 70% = 6.083.000 đồng;

01 túi xách cá nhân có in chữ “Supreme” nhiều màu sắc, có giá 200.000 đồng/chiếc x 70% = 140.000 đồng

Giá trị tài sản định giá là: 8.743.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn H đã lén lút bí mật trộm cắp tài sản có tổng trị giá: 8.743.000 đồng + 5.360.000 đồng = 14.103.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 16/CT – VKSTP - HS, ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời kNguyễn H của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 50 phút ngày 08/10/2023 tại khu phố 04, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn H đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73, 01 túi xách cá nhân có in chữ “Supreme” nhiều màu sắc và tiền mặt 5.360.000 đồng của bà Nguyễn Phạm C, tổng trị giá 14.103.000 đồng nên hành vi của 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, nên đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn H đã thành khẩn kNguyễn H báo nên bị cáo Nguyễn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo, xét thấy rằng cần cách ly bị cáo Nguyễn H ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73, 01 túi xách cá nhân có in chữ “Supreme” nhiều màu sắc và tiền mặt 5.360.000 đồng sau khi định giá cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn H **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công kNguyễn H có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ

